

疑问代词“哪儿”

(1) 你 现在 在 哪儿?

Nǐ xiànzài zài nǎr?

(2) 你 在 哪儿 工作?

Nǐ zài nǎr gōngzuò?

(3) 我 的 书 在 哪儿?

Wǒ de shū zài nǎr?

Tự đúc kết công thức